|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN LONG ĐIỀN **MA TRẬN** **KT HỌC KỲ II - NH: 2022 – 2023**  TRƯỜNG THCS VĂN LƯƠNG **MÔN: KHTN - LỚP 7**  *Thời gian làm bài: 60 phút* | | | | | | | | | |
| **Nội dung kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Cộng** | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng ở mức cao hơn** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Chủ đề 6: Từ** | - Nêu được tác dụng của nam châm đến các vật liệu khác nhau.  - Biết được sự tồn tại của từ trường Trái Đất, Trái Đất có các cực từ. | |  | |  | |  | |  | |
| Số câu hỏi | 2  (1, 2) |  |  |  |  |  |  |  | **2** | |
| Số điểm | 0,5đ |  |  |  |  |  |  |  | **0.5đ**  **(5%)** | |
| **Chủ đề 7: Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng ở sinh vật** | - Nêu được khái niệm trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng.  - Nêu được khái niệm về quang hợp, hô hấp.  - Nêu được khái niệm về trao đổi khí ở sinh vật. | |  | |  | | - Vận dụng được những hiểu biết về trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở động vật vào thực tiễn. | |  | |
| Số câu hỏi | 4  (3, 4, 5, 6) |  |  |  |  |  |  | 1  (17) | **5** | |
| Số điểm | 1đ |  |  |  |  |  |  | 1đ | **2đ**  **(20%)** | |
| **Chủ đề 8: Cảm ứng ở sinh vật và tập tính ở động vật** |  | | - Trình bày được cách làm thí nghiệm chứng minh tính cảm ứng ở thực vật (tính hướng tiếp xúc). | |  | |  | |  | |
| Số câu hỏi |  |  |  | 1  (14) |  |  |  |  | **1** | |
| Số điểm |  |  |  | 1,5đ |  |  |  |  | **1,5đ**  **(15%)** | |
| **Chủ đề 9: Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật** | - Phát biểu được khái niệm sinh trưởng ở sinh vật.  - Nêu được hai loại mô phân sinh ở thực vật. | |  | | - Vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã học để giải thích một số hiện tượng liên quan đến thực tiễn. | |  | |  | |
| Số câu hỏi | 2  (7, 8) |  |  |  |  | 1  (16) |  |  | **3** | |
| Số điểm | 0,5đ |  |  |  |  | 2đ |  |  | **2.5đ**  **(25%)** | |
| **Chủ đề 10: Sinh sản ở sinh vật** | - Nêu được một số yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản ở sinh vật. | | - Phân biệt được sinh sản vô tính và sinh sản hữu tính. | |  | |  | |  | |
| Số câu hỏi |  | 1  (13) |  | 1  (15) |  |  |  |  | **2** | |
| Số điểm |  | 1đ |  | 1,5đ |  |  |  |  | **2.5đ**  **(25%)** | |
| **Chủ đề 11: Cơ thể sinh vật là một thể thông nhất** | - Mô tả được mối quan hệ giữa các hoạt động sống trong cơ thể. | |  | |  | |  | |  | |
| Số câu hỏi | 4  (9, 10, 11, 12) |  |  |  |  |  |  |  | **4** | |
| Số điểm | 1đ |  |  |  |  |  |  |  | **1đ**  **(10%)** | |
| **Tổng số các câu** | **13** | | **2** | | **1** | | **1** | | **17** | |
| **Tổng số điểm** | **4đ**  **(40%)** | | **3đ**  **(30%)** | | **2đ**  **(20%)** | | **1đ**  **(10%)** | | **10đ**  **(100%)** | |
| UBND HUYỆN LONG ĐIỀN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2022 - 2023  TRƯỜNG THCS VĂN LƯƠNG MÔN KHTN – LỚP 7  *Thời gian làm bài: 60 phút* | | | | | | | | | |

**I. TRẮC NGHIỆM:** ***(3 điểm)*** Chọn câu trả lời đúng nhất:

**Câu 1:**Một nam châm vĩnh cửu có đặc tính nào dưới đây?

A. Khi bị cọ xát thì hút các vật nhẹ.

B. Khi bị nung nóng lên thì có thể hút các vụn sắt.

C. Có thể hút các vật bằng sắt.

D. Một đầu có thể hút, còn đầu kia thì đẩy các vụn sắt.

**Câu 2:**Từ trường Trái Đất mạnh ở

A. hai cực của Trái Đất. B. đường xích đạo của Trái Đất.

C. cực Bắc của Trái Đất. D. cực Nam của Trái Đất.

**Câu 3:** Trao đổi chất ở sinh vật là quá trình

A. cơ thể lấy các chất từ môi trường cung cấp cho quá trình chuyển hóa trong tế bào, đồng thời thải các chất không cần thiết ra ngoài môi trường.

B. cơ thể trực tiếp lấy các chất từ môi trường sử dụng các chất này cung cấp năng lượng cho các hoạt động sống, đồng thời thải các chất không cần thiết ra ngoài môi trường.

C. cơ thể lấy các chất từ môi trường, biến đổi chúng thành các chất cần thiết cho cơ thể.

D. biến đổi các chất trong cơ thể thành năng lượng cung cấp cho các hoạt động sống, đồng thời thải các chất thải ra môi trường.

**Câu 4:** Quang hợp là quá trình biến đổi

A. nhiệt năng thành hóa năng. B. quang năng thành nhiệt năng.

C. quang năng thành hóa năng. D. hóa năng thành nhiệt năng.

**Câu 5:** Khi hô hấp, quá trình trao đổi khí diễn ra như thế nào?

A. Lấy vào khí carbon dioxide, thải ra khí oxygen.

B. Lấy vào khí oxygen, thải ra khí carbon dioxide.

C. Lấy vào khí carbon dioxide và hơi nước.

D. Lấy vào khí oxygen và hơi nước.

**Câu 6:** Hô hấp tế bào là quá trình tế bào phân giải

A. chất hữu cơ giải phóng năng lượng cung cấp cho các hoạt động sống của cơ thể.

B. chất vô cơ giải phóng năng lượng cung cấp cho các hoạt động sống của cơ thể.

C. chất hữu cơ giải phóng năng lượng cung cấp cho các hoạt động sinh sản.

D. chất vô cơ giải phóng năng lượng cung cấp cho các hoạt động sinh trưởng và phát triển.

**Câu 7:** Sinh trưởng ở thực vật là quá trình

A. tăng chiều dài cơ thể. B. tăng về chiều ngang cơ thể.

C. tăng về khối lượng cơ thể. D. tăng về khối lượng và kích thước cơ thể.

**Câu 8:** Ở thực vật có hai loại mô phân sinh là:

A. mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh bên.

B. mô phân sinh cành và mô phân sinh rễ.

C. mô phân sinh lá và mô phân sinh thân.

D. mô phân sinh ngọn và mô phân sinh rễ.

**Câu 9:** Đơn vị cấu trúc và chức năng của cơ thể sống là

A. mô. B. tế bào. C. cơ quan. D. hệ cơ quan.

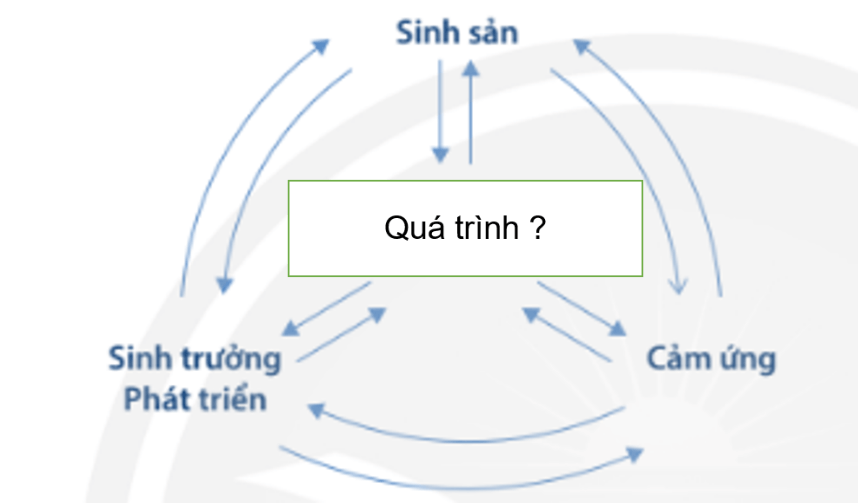
**Câu 10:** Sự thống nhất về mặt cấu trúc trong cơ thể đa bào được thể hiện qua các cấp độ tổ chức lần lượt là

A. tế bào – mô – cơ quan – hệ cơ quan – cơ thể.

B. tế bào – mô – hệ cơ quan – cơ quan – cơ thể.

C. tế bào – cơ quan – hệ cơ quan – mô – cơ thể.

D. tế bào – cơ quan – mô – hệ cơ quan – cơ thể.



**Câu 11:** Hoạt động còn thiếu trong sơ đồ bên là

A. cân bằng cơ thể.

B. điều hòa thân nhiệt.

C. hô hấp tế bào.

D. trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng.

**Câu 12:** Các hoạt động sống cơ bản của cơ thể là:

A. sinh sản, cảm ứng, sinh trưởng và phát triển.

B. cảm ứng, trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng.

C. sinh sản, sinh trưởng và phát triển, trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng.

D. trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng, sinh trưởng và phát triển, cảm ứng, sinh sản.

**II. TỰ LUẬN: *(7 điểm)***

**Câu 13:** *(1 điểm)*Hãy nêu một số yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản của sinh vật.

**Câu 14:** *(1,5 điểm)*Trình bày cách làm thí nghiệm chứng minh tính hướng tiếp xúc ở thực vật.

**Câu 15:** *1,5 điểm)*Trình bày hai đặc điểm chỉ sự khác nhau giữa sinh sản vô tính và sinh sản hữu tính.

**Câu 16:** *(2điểm)* Vì sao việc tắm nắng vào sáng sớm có lợi cho sự sinh trưởng và phát triển cho trẻ nhỏ?

**Câu 17:** *(1 điểm)* Dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể động vật nếu sự vận chuyển các chất trong cơ thể bị dừng lại?

---------------------- HẾT ----------------------

Phó hiệu trưởng Tổ trưởng Người ra đề

Võ Thanh Khánh Trần Thị Kim Hồng Lâm Thị Nghiêm, Lưu Châu Ngọc Dung

|  |
| --- |
| UBND HUYỆN LONG ĐIỀN ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II – NH: 2022 - 2023  TRƯỜNG THCS VĂN LƯƠNG MÔN: KHTN - LỚP 7  *Thời gian làm bài: 60 phút* |

**I. TRẮC NGHIỆM:** **(3đ)** Mỗi câu đúng đạt 0,25đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | C | A | A | C | B | A | D | A | B | A | D | D |

**II. TỰ LUẬN: (7đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 13:**  (1đ) | Yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản của sinh vật bao gồm:  - Các yếu tố môi trường như nhiệt độ, độ ẩm, thức ăn, gió, …  - Yếu tố bên trong cơ thể sinh vật như hormone, loài. | 0,5đ  0,5đ |
| **Câu 14:**  (1,5đ) | Chứng minh tính hướng tiếp xúc:  \* Chuẩn bị:  - Dụng cụ: Chậu để trồng cây, giá thể (cành cây khô, cọc gỗ, lưới thép, …).  - Hóa chất: Nước.  - Mẫu vật: Cây thân leo (đậu cô ve, bầu bí, mướp) đang sinh trưởng, đất ẩm.  \* Cách tiến hành:  - Bước 1: Trồng ba cây thân leo (mướp/ bí/ bầu) vào ba chậu chứa đất ẩm.  - Bước 2: Cắm sát bên mỗi cây một giá thể (cành cây khô, cọc gỗ, lưới thép,…).  - Bước 3: Đặt chậu cây nơi có đủ ánh sáng và tưới nước hằng ngày.  - Bước 4: Theo dõi và ghi chép hiện tượng xảy ra của các cây này sau 1 tuần, 2 tuần, 3 tuần. | 0,5đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ |
| **Câu 15:**  (1,5đ) | |  |  | | --- | --- | | Sinh sản vô tính | Sinh sản hữu tính | | - Có duy nhất một cá thể ban đầu tham gia sinh sản.  - Không có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái. | - Có một hoặc hai cá thể với giới tính khác nhau tham gia sinh sản (đơn tính hoặc lưỡng tính).  - Có sự hợp nhất giữa giao tử đực và giao tử cái. | | 1đ  0,5đ |
| **Câu 16:** (2đ) | Việc tắm nắng vào sáng sớm thường có lợi cho sự sinh trưởng và phát triển của trẻ nhỏ vì:  - Ánh nắng buổi sáng sớm ít gây hại cho da trẻ.  - Nhưng lại giúp tăng cường chuyển hóa vitamin D có ích trong việc phát triển bộ xương của trẻ nhỏ. | 1đ  1đ |
| **Câu 17:** (1đ) | Nếu sự vận chuyển các chất trong cơ thể bị dừng lại thì các tế bào thiếu oxygen và các chất dinh dưỡng, sự trao đổi chất trong tế bào dừng lại và tế bào có thể chết. Cơ thể sẽ bị nhiễm độc bởi các chất bài tiết trong tế bào do không được thải ra bên ngoài. Cơ thể sẽ có nguy cơ tử vong nếu không được cấp cứu kịp thời. | 1đ |